

Bản án số 306/2021/HS-PT

Ngày 14/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 418/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Cháng Seo C và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Cháng Seo C, sinh ngày 16/9/1997 tại H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn N, xã N, huyện X, tỉnh H; giới tính: Nam; dân tộc: Mông; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; chưa có tiền án, tiền sự; con ông Cháng Mý P và bà Ma Thị V; có vợ là Sùng Thị P và có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L; có mặt.

2. Hạng Seo C1, sinh ngày 20/10/2001 tại H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn N, xã N, huyện X, tỉnh H; giới tính: Nam; dân tộc: Mông; trình độ học vấn: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chưa có tiền án, tiền sự (trước khi bị bắt, Hạng Seo C đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H truy nã theo Quyết định truy nã số 04 ngày 25/5/2020 về tội “Mua bán người” và “Mua bán người dưới 16 tuổi”); con ông Hạng Seo D và bà Giàng Thị X; bị cáo C sống như vợ chồng với chị Ly Thị D, sinh năm 2002; có 02 con (con lớn sinh năm

2019, con nhỏ sinh năm 2020); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L; có mặt.

3. Cháng Seo S, sinh ngày 01/01/1996 tại H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn N, xã N, huyện X, tỉnh H; giới tính: Nam; dân tộc: Mông; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; chưa có tiền án, tiền sự; con ông Cháng Seo X và bà Hạng Thị C; có vợ là Hạng Thị G và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Cháng Seo C:** Bà Nguyễn Thị Thu H, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hạng Seo C1:** Bà Liệu Thị N, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Cháng Seo S:** Luật sư Lê Lưu L và luật sư Phan Công T - Công ty luật TNHH Equity Law, Đoàn luật sư thành phố H; đều có mặt.

*** Người phiên dịch:** Bà Giàng Thị P; địa C1: phố T, phường C, thành phố L, tỉnh L; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Tráng Seo S, Thào Seo S đều bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Che dấu tội phạm” không kháng cáo, không bị kháng nghị; 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh L, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cháng Seo C và Hạng Seo C1 có quen biết với người đàn ông tên P (sinh sống ở L). C và C1 kết bạn qua mạng zalo với P. Khoảng đầu tháng 10/2020, P liên lạc qua zalo hỏi C1 mua ma túy ngựa về bán, nhưng do chưa đủ tiền nên C1 chưa đồng ý. Sau đó, thỉnh thoảng P lại gọi điện cho C1 bảo nếu không có tiền thì P cho nợ và nói P có 10 bọc ma túy (giá 40 triệu đồng/01 bọc), C1 mang về tỉnh L bán, bán xong sẽ trả tiền cho P sau, C1 đồng ý. P hẹn C1 sang huyện N, tỉnh Đ để nhận ma túy. Tối ngày 02/11/2020, Cháng Seo S và Hạng Seo C đến nhà C1 để bàn bạc việc sang huyện N, tỉnh Đ gặp P để mua ma túy về bán kiếm lời. C1 nói với C và S chuẩn bị tiền để mua ma túy. C nói có 170 triệu đồng, C1 có 20 triệu đồng, S có 50 triệu đồng. Cả ba thống nhất sẽ mua 10 bọc ma túy, khi mua được ma túy C1 sẽ có trách nhiệm tìm người mua để C, S và C1 cùng bán, tiền lãi từ việc bán ma túy C, C1 và S sẽ chia nhau theo tỉ lệ đóng góp tiền của mỗi người. C1, C, S hẹn ngày 03/11/2020 sẽ đi Đ để mua ma túy. Sau đó, S gọi điện thoại cho Tráng Seo Sinh (sinh ngày 27/02/1991, trú tại bản Mo 1, xã X, huyện B, tỉnh L - là

anh họ S) hỏi vay 40 triệu đồng để làm nhà, Sinh nói C1 có 30 triệu đồng. Trưa ngày 03/11/2020, C, S và C1 hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba Khe Vàng, xã Tả Củ Tỷ, huyện Bắc Hà, tỉnh L. S đi xe mô tô biển kiểm soát 23G1-144.83 của S chở C đến nhà Sinh để lấy tiền, còn C1 đi xe mô tô biển kiểm soát 23G1-152.09 của C1 đến ngã ba B, xã X, huyện B, tỉnh L đợi C và S ở đó. Khi C và S đến nhà Sinh, Sinh đưa cho S vay 30 triệu đồng. Sau đó, S đi xe mô tô chở C đi đến ngã ba B gặp C1, rồi cùng nhau đi đến thành phố L, tỉnh L. Do đêm muộn nên C, S và C1 thuê phòng nghỉ ở gần bến xe P, phường L, thành phố L. Tại nhà nghỉ, C đưa cho C1 80 triệu đồng. Sáng ngày 04/11/2020, C, S và C1 tiếp tục đi sang Đ. Trên đường đi, C1, C gọi điện thoại qua zalo cho P đặt mua 10 bọc ma túy ngựa, P nói sẽ mang ma túy từ Lào sang N, Đ để giao. Khi đi đến xã Nà Hỳ, huyện N, tỉnh Đ cả ba thuê phòng nghỉ. Sau đó, C nhắn tin qua zalo cho P, P nói chưa về được. Ngày 05/11/2020, C, S và C1 quay ra khu vực ngã ba huyện M, tỉnh Đ nghỉ để chờ P. Đến ngày 06/11/2020, C1 nói với C và S là P đang trên đường về nên C, S và C1 quay lại xã Nà Hỳ chờ P. Sáng ngày 07/11/2020, do vẫn chưa thấy P đến C, S và C1 rủ nhau đi về. Trên đường đi về thì P liên lạc qua zalo với C và C1 thông báo đã về đến huyện N. C, C1 và S quay lại huyện N gặp P. C1 đi trước đón P, còn C và S đi sau và rẽ vào đường mòn để chờ C1 đưa P đến. Một lúc sau, C1 đi xe mô tô chở P ngồi phía sau mang theo 01 ba lô bên trong có đựng ma túy, P nói bên trong có 12 bọc ma túy ngựa và 01 gói nhỏ bên trong có 03 viên ma túy, P đưa ba lô đựng ma túy cho C1 cầm, C1 đưa cho P 100 triệu đồng, C đưa 90 triệu đồng, S đưa 50 triệu đồng. Nhận tiền xong, P đi đâu không rõ. C1 nói với S và C trong 12 bọc ma túy ngựa có 02 bọc là của P nhờ C1 bán hộ. Sau đó C, S cầm ba lô đựng ma túy đi 01 xe mô tô, còn C1 đi một mình 01 xe mô tô đi trước. Đi được khoảng 01 km thì C1 chuyển sang ngồi phía sau xe của C, còn S một mình điều khiển xe đi trước cảnh giới xem có lực lượng Công an làm ở trên đường thì thông báo cho C và C1 biết. Khi đi qua Chà Cang khoảng 10 km thì xe của C, C1 bị hỏng nên đã gọi S quay lại. S và C1 đi xe của S chở ba lô ma túy đi trước, C đi sửa xe đi sau, khi đi đến M thì thấy S, C1 đứng ở đường chờ C. Khi C đến thì C sang đi xe của S chở ba lô đựng ma túy ở giá đèo hàng phía trước còn C1 ngồi phía sau, S một mình đi xe của C1 đi trước để xem đường nếu có Công an làm thì điện báo cho C1 và C biết. Trên đường đi về S đã gọi điện thông báo cho C và C1 biết là đường đi an toàn. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/11/2020, C và C1 về đến khu vực thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa, tỉnh L thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L yêu cầu dừng xe để kiểm tra. C1 bỏ chạy, Cơ quan điều tra bắt giữ được C và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hạng Seo C. Theo lời khai của C, cơ quan điều tra truy đuổi và bắt giữ Cháng Seo S đang đi trên đường tại địa phận phường K, thành phố L, tỉnh L.

Sau khi chạy thoát, Cháng Seo C đã được Tráng A S và Thào Seo S bàn bạc và tổ chức cho C1 bỏ trốn. Khi các bị cáo đi xe khách đến Trạm dừng nghỉ Km57 cao tốc N - L thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L kiểm tra, bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 231/GĐMT ngày 09/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Tổng khối lượng Methamphetamine trong các mẫu gửi giám định là 7.321,55gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 01/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh L đã tuyên bố các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C, Cháng Seo S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cháng Seo C Tử hình. Phạt bổ sung bị cáo 18.950.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hạng Seo C Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Xử phạt bị cáo Cháng Seo S Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Tráng Seo S, Thào Seo S; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/4/2021, các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C, Cháng Seo S đều kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C đã tự nguyện rút kháng cáo.

Bị cáo Cháng Seo S vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm thấp nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C tự nguyện xin rút kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình C1 phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C.

Xét kháng cáo của bị cáo Cháng Seo S thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội

quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận giám định... có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Cháng Seo S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo mua bán trái phép khối lượng ma túy là rất lớn (7.321,55gam Methamphetamine), xét thấy với hành vi phạm tội của bị cáo Cháng Seo S là không thể giáo dục, cải tạo mà cần phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Hình phạt tử hình mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Cháng Seo S.

Người bào chữa cho bị cáo Cháng Seo S trình bày: Bị cáo S tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu, việc bàn bạc đơn giản, là người thực hiện dưới sự C1 đạo của Cháng Seo C. C1, C là người trực tiếp liên hệ với P, bị cáo S không trực tiếp liên hệ. Bị cáo không kiểm tra gói ma túy P giao cho C1 nên không biết số lượng và trọng lượng. Bị cáo không trực tiếp vận chuyển ma túy về L mà C1 đi trước cảnh giới. Bị cáo C1 phải chịu trách nhiệm hình sự về 10 gói ma túy, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phải chịu trách nhiệm về trọng lượng của 12 gói ma túy là không đúng vì đây là thỏa thuận vượt quá nên đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 17 Bộ luật hình sự đối với bị cáo S. Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để vụ án sớm được làm sáng tỏ, gia đình bị cáo đông con (3 con), hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không biết chữ, sinh sống ở vùng dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo có đơn trình bày và được chính quyền địa phương nơi cư trú đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị bị cáo mức án tù C thân nên các luật sư đồng ý quan điểm này và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù C thân là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và trình bày của luật sư, bị cáo.

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C tự nguyện xin rút kháng cáo. Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình C1 phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C, Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C có hiệu lực pháp luật kể từ ngày rút kháng cáo (14/7/2021).

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cháng Seo S, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cháng Seo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, cùng chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/11/2020, Cháng Seo C, Hạng Seo C và Cháng Seo S đã hẹn 01 người đàn ông tên P giao nhận ma túy tại khu vực huyện N, tỉnh Đ. Khi các bị cáo nhận được ma túy, trên đường về đến khu vực thôn Chu Lìn 1, xã T, thị xã S, tỉnh L thì bị Tổ công tác Công an tỉnh L bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Trong vụ án này, các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C và Cháng Seo S đã cùng nhau góp tiền để mua ma túy với mục đích bán kiếm lời. Sau khi giao nhận ma túy cả 03 bị cáo đều tham gia vận chuyển số ma túy trên nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về số lượng ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ với tổng khối lượng 7.321,55gam Methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Cháng Seo S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai nên không có căn cứ chấp nhận quan điểm của các luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày về nội dung này.

[2.2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[2.3]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Tòa án cấp sơ thẩm xác định, bị cáo Cháng Seo S tuy không trực tiếp liên lạc với P, nhưng khi được C1 rủ rê, S đã đồng ý góp tiền mua ma túy và cùng C1, C đi đón P để nhận ma túy. Trên đường mang ma túy về L, S là người đi trước để cảnh giới cho C1 và C nên S là đồng phạm với C1, C và phải chịu trách nhiệm với vai trò người thực hành thứ ba sau C là có căn

cứ. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình Đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của luật sư, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cháng Seo S. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm là đặc biệt nghiêm trọng, số lượng ma túy các bị cáo tham gia mua bán là rất lớn nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo và đề nghị của luật sư xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Cháng Seo S mà cần chấp nhận quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Cháng Seo S.

[3]. Về án phí: Bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Cháng Seo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C; Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh L về hình phạt đối với các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14/7/2021.

[2]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cháng Seo S; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh L về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Cháng Seo S.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cháng Seo S Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C, Cháng Seo S có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm hình phạt tử hình.

[2]. Về án phí: Các bị cáo Cháng Seo C, Hạng Seo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Cháng Seo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I- TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- TTG - Công an tỉnh L;
- Cục THADS tỉnh L;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tài

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tự Học

Nguyễn Vũ Đông

Mai Anh Tài